

Số: 185<sup>a</sup>/QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận 10 đề tài và giảng viên hướng dẫn cho 10 đề tài của sinh viên tham gia Vòng Chung kết Cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp HUMG 2025”

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về việc quy định chi tiêu và hướng dẫn thi hành một số điều Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2009/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 15/4/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế đối với đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 26/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên trong các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 508/QĐ-MĐC ngày 03/6/2022 về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Kế hoạch số 393/KH-MĐC ngày 10/7/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc tổ chức Cuộc thi “Ý tưởng Khởi nghiệp sinh viên HUMG 2025”;

Theo đề nghị của Trường phòng Quan hệ Công chúng và Doanh nghiệp.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chọn 10 đề tài khởi nghiệp sinh viên (có danh sách kèm theo) được tham gia Vòng Chung kết Cuộc thi “Ý tưởng khởi nghiệp sinh viên HUMG 2025” của Trường Đại học Mỏ - Địa chất. Kinh phí hỗ trợ cho giảng viên hướng dẫn mỗi đề tài là 500.000 đồng và 30 tiết dạy theo Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường.

**Điều 2.** Kinh phí được trích từ nguồn thu dịch vụ khác năm 2025 của Nhà trường.



**Điều 3:** Các ông (bà) Trưởng phòng Quan hệ Công chúng và Doanh nghiệp, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này. /s/

*Nơi nhận:*

- ĐU, HĐT (để b/cáo)
- Như điều 3;
- Lưu: HCTH, CCDN.

 HIỆU TRƯỞNG  
GS.TS Trần Thanh Hải



**DANH SÁCH CÁC ĐỀ TÀI KHỞI NGHIỆP THAM GIA VÒNG CHUNG KẾT CUỘC THI**  
**“Ý TƯỞNG KHỞI NGHIỆP SINH VIÊN HUMG 2025”**

(kèm theo quyết định số 2835/QĐ-MĐC ngày 28 tháng 11 năm 2025)

Tổng số đề tài: 10

| TT | Đề tài                                                                                                                         | GVHD                                                    | Họ và tên             | Lớp                                        |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------|--------------------------------------------|
| 1  | Giải pháp cân đo thông minh tính cước phí giao hàng tự động                                                                    | Thầy Nguyễn Văn Xô – Bộ môn Máy và Thiết bị Công nghiệp | Hoàng Kim Thái Uyên   | DCCDCDT67A                                 |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Khuất Văn Long        | DCCDCDT66B                                 |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Dương Thị Quyên       | DCCDCDT66B                                 |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Lê Thị Hiền           | DCCDCDT66A                                 |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Nguyễn Tiến Tường Anh | DCCDCDT67B                                 |
| 2  | Sản phẩm kết cấu đúc sẵn và trang trí nội ngoại thất từ bê tông cường độ siêu cao theo định hướng phát triển xanh (Green UHPC) | Thầy Lê Huy Việt – Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng             | Ngô Tôn Hiếu          | DCXDXD67_03                                |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Ngô Trung Hiếu        | DCXDXD67_04                                |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Nguyễn Vũ Sơn Tùng    | DCXDXD67_04                                |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Đỗ Mạnh Nam           | DCXDXD67_02                                |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Nguyễn Văn An         | DCXDXD67_04                                |
| 3  | Nghiên cứu phát triển ứng dụng SmartLearn - Ứng dụng gia sư thông minh cá nhân hóa học tập                                     | Thầy Ngô Ngọc Anh – Bộ môn Công nghệ phần mềm           | Nguyễn Tiến Khởi      | Công nghệ phần mềm K68                     |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Lê Ngọc Hải           | Hệ thống thông tin K67                     |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Vũ Viết Ba            | Tin kinh tế K67                            |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Phạm Mai Phương       | Marketing truyền thông K68                 |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Nguyễn Thị Diệu Anh   | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng K68    |
| 4  | LocalChain Market sản Thương mại Điện tử ứng dụng blockchain quảng bá sản phẩm địa phương                                      | Thầy Nguyễn Văn Thắng – Bộ môn Tin học Trắc địa         | Trần Quốc Chính       | Công nghệ thông tin CLC 67 C               |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Mai Văn Thuyền        | Công nghệ thông tin CLC 67 C               |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Nguyễn Đình Tân       | Công nghệ thông tin CLC 67 C               |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Bùi Văn Linh          | Công nghệ thông tin CLC 67 A               |
|    |                                                                                                                                |                                                         | Hoàng Tuấn Anh        | Công nghệ thông tin CLC 67 A               |
| 5  | Vietcraft Connect                                                                                                              | Cô Đồng Thị Bích - Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mô      | Nguyễn Gia Bách       | Logistic và quản lý chuỗi cung ứng K67-02B |

|    |                                                                              |                                                 |                      |                                            |
|----|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------|--------------------------------------------|
|    |                                                                              |                                                 | Nguyễn Thị Thu Huyền | Logistic và quản lý chuỗi cung ứng K67-02A |
|    |                                                                              |                                                 | Trần Đoàn Nhật Linh  | Logistic và quản lý chuỗi cung ứng K67-02B |
|    |                                                                              |                                                 | Nguyễn Thị Ngọc Mai  | Logistic và quản lý chuỗi cung ứng K67-02B |
| 6  | GEN AI MEDIA                                                                 |                                                 | Nguyễn Nhật Chi      | DCKTTN70C                                  |
| 7  | Sản phẩm địa chất từ quá khứ- GEO BLIND BOX                                  | Thầy Phan Văn Bình – Bộ môn Địa chất            | Trịnh Thu Hà         | Du Lịch Địa Chất K68                       |
|    |                                                                              |                                                 | Phan Thị Khánh Quỳnh | Du Lịch Địa Chất K68                       |
|    |                                                                              |                                                 | Mai Lê Hiền Nhi      | Đá Quý_Đá Mỹ Nghệ K68                      |
|    |                                                                              |                                                 | Trần Ngọc Anh        | Đá Quý_Đá Mỹ Nghệ K67                      |
|    |                                                                              |                                                 | Vũ Đức Cường         | Quản Trị Kinh Doanh K67                    |
|    |                                                                              |                                                 | Trịnh Thu Hà         | Du Lịch Địa Chất K68                       |
| 8  | Xây dựng nền tảng dữ liệu số và dịch vụ tư vấn môi trường dựa trên GIS và AI | Nguyễn Thị Hồng - Bộ môn Kỹ thuật Môi trường    | Nguyễn Thị Anh Thư   | Lớp Quản lý Tài nguyên và Môi trường K68A  |
|    |                                                                              |                                                 | Kiều Thị Hồng Nhung  | Lớp Quản lý Tài nguyên và Môi trường K68A  |
|    |                                                                              |                                                 | Nguyễn Mạnh Phô      | Lớp Quản lý Tài nguyên và Môi trường K68A  |
|    |                                                                              |                                                 | Đỗ Minh Dũng         | Lớp Kỹ thuật Môi trường K68                |
|    |                                                                              |                                                 | Nguyễn Phú Bảo Ngọc  | Lớp Kỹ thuật Môi trường K68                |
| 9  | Chế tạo vật liệu hấp phụ thu hồi kim loại, đất hiếm từ nước thải mỏ than     | Nguyễn Thị Hồng - Bộ môn Kỹ thuật Môi trường    | Phạm Thị Huyền       | Lớp Kỹ thuật Môi trường K68                |
|    |                                                                              |                                                 | Nguyễn Thành An      | Lớp Kỹ thuật Môi trường K68                |
|    |                                                                              |                                                 | Đỗ Văn Tuấn          | Lớp Kỹ thuật Môi trường K68                |
|    |                                                                              |                                                 | Trần Minh Đạt        | Lớp Kỹ thuật Môi trường K68                |
| 10 | GREENCYCLE - Nền tảng kết nối nguồn chất thải hữu cơ và doanh                | Cô Dương Thị Nhân – Bộ môn Kế toán doanh nghiệp | Đỗ Thị Hương         | DCKTKT67B1                                 |



|  |                |                     |              |
|--|----------------|---------------------|--------------|
|  | nghiep tái chế | Bùi Thị Mai Phương  | DCKTTN67B    |
|  |                | Nguyễn Phú Bảo Ngọc | DCMTQL68A    |
|  |                | Ngô Thị Thuý Phương | DCKTKT69     |
|  |                | Phạm Thị Phụng      | DCCTCT67_07A |

